



Bộ TTHC của các cơ quan, ngành được ban hành, người dân sẽ hết bị "hành"...

Sẽ không còn nỗi khổ mang tên “thủ tục hành chính”

Phùng Thanh

Lần đầu tiên chúng ta đã thống kê một cách tương đối đầy đủ thủ tục hành chính (TTHC) ở các cấp bộ, ngành và chính quyền địa phương. Sự kiện này tiếp tục tạo đà cho công cuộc cải cách hành chính (CCHC) của Việt Nam ở những giai đoạn tiếp theo.

CCHC là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước ta nhằm tạo thuận lợi cho nhân dân, các tổ chức và các doanh nghiệp trong mọi mặt đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hướng tới mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Tuy nhiên, TTHC phiền hà, rắc rối, quan chức sách nhiễu đã tạo ra một rào cản lớn, cản trở sự phát triển của nền kinh tế và xã hội. Những công dân Việt Nam, chúng ta không phải không suy nghĩ, khi trong Hội thảo về công cụ rà soát, đánh giá chất lượng văn bản quy phạm pháp luật tại Việt Nam

vừa qua, chuyên gia tư vấn quốc tế Scott Jacobs - thành viên Đề án 30 về cải cách TTHC của Chính phủ đã đưa ra nhận định, hàng năm chúng ta tổn thất 25% GDP bởi vì TTHC. Con số đó làm chúng ta phải suy nghĩ cần phải có những biện pháp bút phá mạnh mẽ hơn nữa để quyết tâm cải cách TTHC.

Khi bàn về nền hành chính nước ta, cũng không ít người dân, doanh nghiệp phải lắc đầu ngán ngẩm. Chúng ta vẫn thường nghe các từ đẹp đẽ xoay quanh vấn đề “CCHC” nào là xây dựng nền hành chính trong sạch vững mạnh, tinh giản gọn nhẹ, hiệu quả, nhanh chóng, tiện lợi, không gây phiền hà cho nhân dân, cơ chế “một cửa”... nhưng nếu đi sâu vào thực tế mới thấy người dân, doanh nghiệp, các nhà đầu tư còn rất khổ, nỗi khổ mang tên “TTHC”.

Dưới góc nhìn của người dân, hiệu quả CCHC được cảm nhận từ những việc làm rất nhỏ, ở những lĩnh vực mà người dân hàng ngày tiếp xúc nhiều nhất như công chứng, làm giấy tờ nhà đất, doanh nghiệp xin thủ tục, giấy tờ thành lập doanh nghiệp, các thủ tục liên quan đến đầu tư, xây dựng... Còn nhớ, trước đây, khi Luật Công chứng chưa được ban hành, nói đến hai từ “công chứng” mọi người đều thấy “ớn lạnh” bởi thủ tục quá ư rườm rà, nó tốn nhiều thời gian vì phải chờ đợi quá lâu. Nói điều này, để chứng tỏ rằng, nếu chúng ta CCHC ở quy mô lớn như việc ban hành Luật Công chứng thì người dân và doanh nghiệp được hưởng lợi biết bao.

Còn về phía doanh nghiệp, chúng ta không khỏi “xấu hổ” khi các doanh nghiệp nước ngoài vào đầu tư ở Việt Nam đã đem ra một sự so sánh khi nói về việc thành lập doanh nghiệp: “Úc 1 giờ, Việt Nam 30 ngày”. Nếu lấy con số chênh lệch để đưa ra một sự so sánh giữa TTHC của Việt Nam với nước bạn thì chúng ta sẽ thấy rằng, nếu thành lập ở Việt Nam được 1 doanh nghiệp thì ở nước bạn đã giải quyết được 720 doanh nghiệp rồi. Qua đó, để thấy rằng, TTHC ở Việt Nam còn quá lạc hậu và chậm chạp. Không những thế, đa số ý kiến chung của các doanh nghiệp đều cho rằng, họ có thể bị “hành” ngay từ khi đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp. Bởi có quá nhiều cơ quan tham gia việc cấp phép hoạt động kinh doanh và quá nhiều cán bộ hành chính chỉ thích “hành là chính”.

(Xem tiếp trang 10)

Sẽ không còn...

(Xem tiếp trang 6)

Việc ban hành các TTHC chồng chéo, mâu thuẫn... không có cơ chế để lựa chọn áp dụng thủ tục nào như việc cấp bia đỏ, giấy hồng, giấy xanh vừa qua là một ví dụ điển hình. Sự tùy tiện rối rắm trong việc ban hành TTHC đã dẫn đến tình trạng không thể kiểm soát nổi. Lợi dụng kẽ hở này, người có thẩm quyền yêu cầu đương sự nộp thêm các loại giấy tờ khác, nhiều khi hết sức vô lý tạo một kẽ hở và môi trường lớn cho những “công bộc” của dân phát sinh tiêu cực và tham nhũng. Việc sử dụng quyền lực, chức vụ để thu lợi cá nhân dễ dàng được thực hiện trong một nền hành chính công kênh, không hiệu quả và thiếu minh bạch.

Những ví dụ về TTHC rườm rà và thói cửa quyền, những nhiễu, “bệnh hành dân” trong cơ quan công quyền thì nhiều vô kể và có thể tìm thấy ở bất kỳ nơi đâu trong môi trường công sở. Điều này cho thấy thách thức để vượt qua những cản trở này là rất lớn và khó khăn.

Bởi vậy, chương trình tổng thể CCTTHC Nhà nước giai đoạn 2001-2010 đã xác định mục tiêu cụ thể là xóa bỏ cơ bản các TTHC quan liêu, rườm rà; hoàn thiện các TTHC mới theo hướng công khai, đơn giản và thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Việc công bố Bộ TTHC để công khai trước công dân và tổ chức những thủ tục giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương là việc làm có lợi cho dân và doanh nghiệp, lớn hơn nữa, đó là tiền đề mạnh để chúng ta phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập của đất nước để được “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Trách nhiệm này, đòi hỏi các cơ quan công quyền cần cố gắng làm cho bằng được, bằng xong, để bước sang giai đoạn tiếp theo là: Rà soát, phân tích các TTHC nhằm xác định tính chất cần thiết, tính hợp pháp và hợp lý; tiếp tục loại bỏ TTHC chưa phù hợp không cần thiết, đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước của bộ, ngành, địa phương.

Nếu công bố Bộ TTHC chậm một ngày, một giờ sẽ gây thiệt hại không nhỏ cho các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức...

Tuy nhiên, cũng rất nhiều ý kiến phản biện rằng, nếu chúng ta cứ tập trung vào các văn bản, thủ tục mà quên đi việc giáo dục đạo đức, ý thức của công chức liên quan đến TTHC, chưa được quan tâm đúng mức cũng sẽ khó thành công như mong đợi. Cùng với đó là chế độ tiền lương còn bất cập hiện nay cũng là vấn đề mà chúng ta cần phải suy nghĩ.

Đã đến lúc không thể cứ tiếp tục tiêu tốn hàng đồng tiền bạc của Nhà nước (mà thực chất là của nhân dân) cho việc CCHC để rồi bỏ qua, làm ngơ, không xử lý những cán bộ công chức được giao nhiệm vụ giải quyết, thực hiện các TTHC vẫn có đất để “hành là chính”. Chúng ta cần kiên quyết, cần loại bỏ, cho thôi việc những cán bộ công chức không vì dân mà phục vụ. Đừng để các nhà đầu tư nản lòng, nhân dân mất lòng tin vào Đảng và Nhà nước và điều quan trọng hơn là đừng để tuột mất cơ hội “mở mồm mở mắt” với thiên hạ. ■

Trước hết, cần chuẩn hoá quan niệm về thủ tục, thủ tục hành chính. Trên thực tế, thuật ngữ thủ tục và khái niệm thủ tục hành chính đã được nhiều tài liệu khoa học, giáo trình luật hành chính của các cơ sở đào tạo luật đề cập, tuy nhiên, chưa có sự nhất quán và rõ ràng. Theo chúng tôi, cần thấy rằng:

- Thủ tục là cách thức tiến hành một hoạt động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu của hoạt động đó một cách hiệu quả, với chi phí thấp nhất. Như vậy, thủ tục là cái cần thiết trong sinh hoạt xã hội và hoạt động nhà nước. Và cũng vì thế, trong bất kỳ quốc gia nào, trong truyền thống và hiện tại đều tồn tại song hành hai hệ thống thủ tục. Hệ thống thủ tục chính thức, gọi là thủ tục quan phương do nhà nước định ra, mang tính pháp lý và hệ thống thủ tục xã hội, thủ tục phi quan phương, được hình thành từ xã hội, nhiều thủ tục phi quan phương đã trở thành tập quán, phản ánh bản sắc văn hoá truyền thống của dân tộc (như tục cưới hỏi chẳng hạn...)

- Hệ thống thủ tục nhà nước quy định cách thức tiến hành các hoạt động nhà nước trên cả ba lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp. Những thủ tục về hoạt động quản lý nhà nước do các cơ quan nhà nước tiến hành, chủ yếu là cơ quan hành chính nhà nước gọi là thủ tục hành chính. Các thủ tục nhà nước dù là thủ tục hành chính hay thủ tục lập pháp, tư pháp đều có nguồn là các văn bản quy phạm pháp luật được diễn đạt dưới hình thức các quy phạm pháp luật. Như vậy “thủ tục hành chính là cách thức tiến hành các hoạt động quản lý nhà nước được thể chế hoá thành pháp luật”.

- Với quan niệm thủ tục nói chung, thủ tục hành chính nói riêng như trên thì nội dung của thủ tục cũng là nội hàm

